

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **309/2020/HSST**

Ngày: **11 – 12 - 2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bắc

2. Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 336/2020/HSST ngày 19/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 348/2020/QĐ-HSST ngày 25/11/2020 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thanh L, sinh năm 1974; Tên gọi khác: Không; HKTT: Số 140 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội; Nơi ở: Số 1/122 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề Ng: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Bùi Xuân C - đã chết và con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1949; Gia đình có bị cáo là con duy nhất; Chồng: Nguyễn Huy T (đã ly hôn); Con: Có 02 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số 492 lập ngày 23/8/2020 tại Công an quận Long Biên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 20/8/2020 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 26/8/2020, hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Người có quyền lợi và Nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Văn N, sinh năm 1992; KTT: Đội 7, xã Thọ Văn, Tam Nông, Phú Thọ. (có mặt)

2. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1984; HKTT: Thôn Phú Đa, Hồng Khê, huyện Bình Giang, Hải Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 20/8/2020, tại quán nước số 36 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, Tổ công tác đội Điều tra tổng hợp - Công an quận Long Biên đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Thị Thanh L, sinh năm 1974, HKTT: Số 122 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội; Trần Xuân H, sinh năm 1984, HKTT: Hồng Khê, huyện Bình Giang, Hải Dương; Bùi Văn N, sinh năm 1992, HKTT: Khu 4 đội 7 Thọ Văn, huyện Tam Nông, Phú Thọ, có hành vi đang tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ của L gồm: Số tiền 15.600.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm Nghìn đồng); 01 (một) tờ giấy KT (15x19) cm có ghi các ký tự số tự nhiên; 01 căn cước; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên L; 01 đăng ký bảo hiểm xe máy; 01 đăng ký xe máy; 01 điện thoại Nokia màu trắng.

+ Thu giữ của Trần Xuân H: 01 tờ tích kê ghi số lô, số đề, 01 ví da màu nâu, số tiền 1.985.000 đồng; 01 điện thoại di động Realme màu trắng đã qua sử dụng.

+ Thu giữ của Bùi Văn Ng: 01 tờ cáp ghi số lô đề ngày 28/8/2020; 01 điện thoại hiệu Viettel màu đen, số tiền 3.500.000 đồng.

Tại cơ quan Công an, Bùi Thị Thanh L khai nhận: L đang thuê trọ tại khu vực ngõ 104 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Hàng ngày trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 18 giờ 30 phút L bán hàng nước tại địa chỉ số 36 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội đồng thời bán số Lô, đề cho khách có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề. Bùi Thị Thanh L trực tiếp ghi nhận lô, đề cho khách, L thanh toán số tiền thắng thua vào ngày hôm sau tại quán nước của L. Sau khi bán số lô, số đề cho khách xong L chuyển số lô, số đề cho một người đàn ông tên H (L không rõ tên tuổi địa chỉ cụ L của H ở đâu chỉ biết H trú tại phố Phú Viên, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội). L không có số điện thoại của H, hàng ngày L chuyển bảng lô, đề và thanh toán trực tiếp với H tại chỗ bán nước của L.

Hình thức chơi số lô, số đề như sau: Đối với số đề khách mua bao nhiêu thì Bùi Thị Thanh L thu bấy nhiêu. Nếu số đề khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì L phải trả cho khách số tiền gấp 80 lần số tiền khách đã bỏ ra để mua. Đối với số lô, khách

mua 01 điểm lô thì L thu của khách số tiền là 23.000 đồng (Hai mươi ba Nghìn đồng), lô xiên khách mua bao nhiêu L bán bấy nhiêu. Nếu số lô khách mua trùng với hai số cuối của các giải trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì L phải trả cho khách số tiền tương ứng là 80.000 đồng (Tám mươi Nghìn đồng)/1 điểm lô thường, Lô xiên trả gấp 10 lần, lô xiên ba trả gấp 40 lần, lô xiên bốn trả gấp 100 lần. Đối với lô xiên quay 4, nếu khách mua 01 điểm lô thì L thu của khách số tiền tương ứng với 1 điểm lô xiên quay là 110.000 đồng (Một trăm mười Nghìn đồng). Lô xiên quay là tổ hợp các cặp xiên 2, xiên 3, xiên 4 được tạo ra từ các con số trong dãy lô xiên quay khách mua ban đầu. Số tiền trúng của lô xiên quay sẽ được L tính phụ thuộc vào số cặp lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4 mà khách trúng được trong tổ hợp số lô xiên nói trên với tỷ lệ như sau: Lô xiên 2 tỉ lệ 1 ăn 10 (tức là khách chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 10 lần số tiền đã đánh), Lô xiên 3 tỉ lệ 1 ăn 40 (tức là khách chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền đã đánh), Lô xiên 4 tỉ lệ 1 ăn 100 (tức là khách chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 100 lần số tiền đã đánh). L sẽ giao lại cho H 85% số tiền đề (L hưởng lợi 15%), lô xiên thường L được hưởng 1.000 đồng/ 01 điểm, lô xiên, lô quay L đưa cho H 80% tổng số tiền thu được và hưởng lợi 20%, còn việc thắng thua thế nào là H tự tính toán đưa cho L để trả cho khách vào ngày hôm sau.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 20/8/2020 có anh Trần Xuân H (là lái xe giao hàng của công ty Cổ phần in và truyền thông Royal Việt Nam, địa chỉ: Số 1 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) và anh Bùi Văn Ng (là lái xe giao hàng Aha) đi đến quán nước số 36 phố Phú Viên mục đích để mua số Lô, đề. Tại đây, anh H mua của L các số đề gồm: **“Đầu, dít 6 x 10”** (Đề đầu 6 từ số 60 đến số 69, dít từ số 06, 16, 26,... đến số 96, mỗi số 10.000 đồng (Mười Nghìn đồng) hết tổng số tiền 200.000 đồng (Hai trăm Nghìn đồng). Anh Ng mua của L các số Lô gồm: **“797, 474 x 5N”** (Lô 79; 97; 47; 74 mỗi số 05 điểm); **“XQ 4, 797; 474 x 30N”** (Lô xiên 2: 79, 97; 47, 74; 79, 47; 79, 74; 97, 47; 97, 74) mỗi cặp 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng); Lô xiên 3: 79, 97, 47; 79, 97, 74; 47, 74, 79; 47, 74, 97 mỗi bộ 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng); Lô xiên 4: 79, 97, 47, 74 x 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng) hết tổng số tiền 760.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi Nghìn đồng). L nhận tiền và giao tích kê ghi các số lô, đề nói trên cho anh H và anh Ng thì cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên phát hiện bắt giữ. Ngoài ra L còn khai nhận bán số lô, số đề cho khách từ khoảng ngày 16/8/2020 và chuyển bản cho H để hưởng phần trăm, thắng thua thế nào L cũng không nhớ, tích kê ghi và bảng cấp thất lạc đâu L không biết, L chỉ nhớ được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề là khoảng 200.000 đồng L đã

chi tiêu cá nhân hết. Ngày 20/8/2020 L nhớ bán số lô, số đề cho khoảng 06 đến 07 người đều là những người qua đường L không biết tên tuổi, địa chỉ cụ L ở đâu. Khi L đang bán số lô, số đề cho Bùi Văn Ng và Trần Xuân H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tang vật cùng số tiền 15.600.000 (Trong đó có 15.065.000 đồng là tiền bán số lô, số đề, số tiền còn lại: 535.000 đồng là tiền chi tiêu cá nhân của L).

Tại Cơ quan CSĐT đối tượng Bùi Văn Ng khai nhận: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 20/8/2020, Ng biết Bùi Thị Thanh L nhà ở 36 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội có bán số lô, số đề. Ng đến mua của L các số lô gồm: **“797, 474 x 5N”** (Lô 79; 97; 47; 74 mỗi số 05 điểm); **“XQ 4, 797; 474 x 30N”** (Lô xiên 2: 79, 97; 47, 74; 79, 47; 79, 74; 97, 47; 97, 74) mỗi cặp 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng); Lô xiên 3: 79, 97, 47; 79, 97, 74; 47, 74, 79; 47, 74, 97 mỗi bộ 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng); Lô xiên 4: 79, 97, 47, 74 x 30.000 đồng (Ba mươi Nghìn đồng) hết tổng số tiền 760.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi Nghìn đồng), khi Ng đã đưa tiền cho L và nhận tích kê thì bị công an bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra đối tượng Trần Xuân H khai nhận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 20/8/2020, Ng biết Bùi Thị Thanh L nhà ở 36 Phú Viên, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội có bán số lô, số đề. H mua của L các số đề gồm: **“Đầu, dít 6 x 10”** (Đề đầu 6 từ số 60 đến số 69, dít từ số 06, 16, 26,... đến số 96, mỗi số 10.000 đồng (Mười Nghìn đồng) hết tổng số tiền 200.000 đồng (Hai trăm Nghìn đồng), khi H đã đưa tiền cho L và nhận tích kê thì bị công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 8740/PC09 ngày 08/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết, chữ số đứng tên Bùi Văn Ng trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) là chữ do cùng một người viết ra.

Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Bùi Thị Thanh L dưới chữ ký trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ ký, chữ viết đứng tên Bùi Thị Thanh L trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Bản cáo trạng số 327/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Bùi Thị Thanh L về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Bùi Văn Ng và Trần Xuân H theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai

nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Bùi Thị Thanh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Thanh L mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 15.065.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có thu từ việc ghi sổ lô, sổ đề và hoàn trả bị cáo 535.000 đồng là số tiền hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đã qua sử dụng, vỡ màn hình bên phải đã bị hỏng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng để cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản tự kiểm điểm cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 20/08/2020, tại quán nước đầu ngõ 66 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội, Bùi Thị Thanh L có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức b, n sẽ l«, số 00 th× bP Tổ công tác Đội điều tra tổng hợp - Công an quận Long Biên, Hà Nội bắt quả tang. Tổng số tiền Bùi Thị Thanh L phải

chịu trách nhiệm hình sự là 15.065.000 đồng (Mười lăm triệu không trăm sáu mươi lăm Nghìn đồng) .

Hành vi của Bùi Thị Thanh L đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm trật tự công được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt bị cáo một mức tù trong khung hình phạt. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo, chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đại diện Viện kiểm sát đề Nghị căn cứ mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

Đại diện VKS đề Nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 15.065.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có thu từ việc ghi số lô, số đề nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 535.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đã qua sử dụng, vỡ màn hình bên phải, đã bị hỏng là tài sản hợp pháp của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề Nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về các vấn đề khác:

Do hành vi đánh bạc ngày 20/8/2020 của Bùi Văn Ng và Trần Xuân H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với các tài sản thu giữ của Bùi Văn Ng: 01 điện thoại Viettel màu đen, số tiền 3.500.000 đồng; thu giữ của Trần Xuân H: 01 ví da màu nâu, số tiền 1.985.000 đồng, 01 điện thoại Realme màu trắng đã qua sử dụng và thu giữ của Bùi Thị Thanh L: 01 căn cước, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên L, 01 đăng ký xe máy, 01 đăng ký bảo hiểm xe máy vì không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả lại và Bùi Văn Ng, Trần Xuân H, Bùi Thị Thanh L đã nhận lại đầy đủ các tài sản trên, không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên H là người nhận bằng cấp lô đề của L và các đối tượng mua số lô, số đề của L ngày 20/8/2020 do L khai không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể ở đâu, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ và xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

Hành vi bán số lô, số đề của Bùi Thị Thanh L từ ngày 15/8/2020 đến ngày 19/8/2020 do L khai không nhớ rõ số tiền bán số lô, số đề là bao nhiêu chỉ nhớ số tiền thu lời từ việc bán số lô, số đề chuyển cho H được lợi 200.000 đồng, Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu, chứng cứ vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 321 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Thanh L 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Thanh L cho Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm Nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 2 lần trở lên, thì Tòa án có L quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.065.000 đồng (Mười lăm triệu, không trăm sáu mươi lăm Nghìn đồng). Hoàn trả bị cáo số tiền 535.000 đồng (Năm trăm ba mươi lăm Nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, đã qua sử dụng vỡ màn hình bên phải, đã bị hỏng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 3/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên)

3. Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, Nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Tp. Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Cơ quan thi hành án HS quận Long Biên
- Cơ quan thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP/TA

ĐẶNG VĂN NGỌC